



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____

VEWL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Nguyen Con Van
Last Middle First

Current Address: địa 8, xã Tân Phong, huyện Tân Phú, tỉnh Bình Phước

Date of Birth: 02/22/49 Place of Birth: Quảng Nam

Previous Occupation (before 1975) Đảng viên
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 4/30/75 To 03/13/78
Years: 3 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: FVPPA
Name
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

FOUNDER OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION
P.O. BOX 5135 ARLINGTON VA 22205 6 0635
TELEPHONE : 703 -560 - 0053

-1-

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

THE PURPOSE OF THIS FORM INTO IDENTIFY PERSONS WHO ARE OR ARE NOWHERE INTERESTED IN RE-EDUCATION CAMP IN VIETNAM, SO THAT ELIGIBILITY FOR U.S. ADMISSION VIA THE CRIMINAL DEPARTURE PROGRAM CAN BE ESTABLISHED.

1/ APPLICANT IN VIETNAM: Nguyễn Công Văn
 - CURRENT ADDRESS: Ấp 3, xã Tân Thành Đông, Củ Chi
 - DATE OF BIRTH: 22-02-1949 Tân Thành Đông
 - PREVIOUS (TEMPORARY) (3 ARE MAX) RANK: Thiếu úy
 ARMED: Cảnh sát Địch sản 200533
 REGISTRATION: B.T. Cảnh sát Quốc gia Đô thành, Saigon
 2/ TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP DATE: 30-4-1970 3.3. 1978
 3/ SPONSOR'S NAME: Nguyễn Công Văn
Sinh 22-02-1949
 ADDRESS, TELEPHONE

4/ NAME OF RELATIVES / ACQUAINTANCES IN THE U.S.

NAME, ADDRESS, TELEPHONE	RELATION SHIP
.....	
.....	
.....	
.....	
.....	

5/ NAME OF PRINCIPAL ATTACHEE (PA)

NAME OF DEPENDENT /	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA
ACCOMPANYING RELATIVES		

1. Nguyễn Công Văn	22-02-1949	Ấp 3, xã Tân Thành Đông
2. Nguyễn Thị Mỹ Hương	1971	nt
3. Nguyễn Trường Giang	1973	nt
4. Nguyễn Hoàng Sơn	1976	nt

DEPENDENT'S ADDRESS: (IF DIFFERENT FROM ABOVE)

6/ ADDITIONAL INFORMATION :

HOCHIMINH CITY,

SƠ YẾU LÝ LỊCH

PHẦN I: LỊCH SỬ BẢN THÂN

- 1 — Họ và tên NGUYỄN - CÔNG - VÂN 2 — nam, nữ nam
 3 — Ngày tháng năm sinh : 22 - 02 - 1949
 4 — Thường trú tại số nhà : đường Ấp 3 phường xã : Tân Thành Đông
 Quận, Huyện Củ Chi
 5 — Dân tộc Kinh — 6 Tôn giáo : Không
 7 — Ngày tham gia tổ chức (ông hội, hội phụ nữ, công đoàn) _____
 tại _____

8 — Ngày vào Đoàn thanh niên Cộng Sản Hồ Chí Minh : _____ tại _____

9 — Ngày vào Đảng Cộng Sản Việt Nam : _____ tại _____

10 — Quá trình bản thân (tóm tắt từ lúc 12 tuổi đến nay, làm gì ở đâu ?)

- Từ 12^t đến 18^t đi học phổ thông cấp 2 và cấp 3
 - Từ 18^t đến 19^t gia nhập Cảnh Sát Quốc gia làm
 việc tại Ty Cảnh Sát Quận 1 Saigon.
 - Từ 19^t đến 21^t chuyển sang Biệt Đoàn 5 CSDC Saigon.
 - Từ 21^t đến 25^t Thiếu úy B trưởng Biệt Đoàn 5 CSDC.
 - Sau giải phóng 30-4-75 đi học tập tại tạo ở trại 230C Ham
 Tân Thuận hai 3 năm, được thả về làm ăn tại quê cha đến nay.

PHẦN II: QUAN HỆ GIA ĐÌNH

- 11 — Họ tên cha : Nguyễn Văn Mực sinh năm : 1916
 Nghề nghiệp (chức vụ và cấp bậc) trước và sau 30-4-1975.

Hiện không dân nay gia yếu phụ giúp việc nhà

Chỗ ở hiện nay : Ấp 3, Tân Thành Đông, Củ Chi

- 12 — Họ tên mẹ : Tôn Thị Bai sinh năm : 1913
 Nghề nghiệp (chức vụ và cấp bậc) trước và sau 30-4-1975.

Buồn đau từ trước đến nay

Chỗ ở hiện nay: Ấp 3, Tân Thành Đông, Củ Chi
13- Họ tên vợ: (hoặc chồng) Nguyễn Thị Nhàn sinh n. m.: 1953
Nghề nghiệp (chức vụ và cấp bậc) trước và sau ngày 30-4-1975.

đã chết vì bệnh nặng ngày 27.5.1990

Chỗ ở hiện nay: Ấp 3, Tân Thành Đông, Củ Chi
14- Họ tên, các con: tuổi, làm gì? ở đâu?

Nguyễn Thị Mỹ Hương	14t	biên bản	ở ấp 3 Tân Thành Đông, Củ Chi
Nguyễn Trương Giang	12t	đi học	ở ấp 3 Tân Thành Đông, Củ Chi
Nguyễn Trương Sơn	14t	đi học	ở ấp 3 Tân Thành Đông, Củ Chi

15- Họ tên anh, chị, em ruột, làm gì? ở đâu?

Nguyễn Văn Chiến	53t	làm việc nhà	ở ấp 3 Tân Thành Đông, Củ Chi
Nguyễn Văn Bảy	39t	cai xe	nt
Nguyễn Văn Thuận	34t	biên bản	nt
Nguyễn Thị Nhan	32t	chở máy	nt

Ngày 24 tháng 7 năm 1990
Người làm đơn
(Ký tên)

Nguyễn Công Văn

Họ tên Nguyễn Công Văn

NHẬN XÉT VÀ CHỨNG NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

(Nội dung chứng nhận cần ghi bản lý lịch này đúng hay sai. Nếu sai thì ghi rõ sai ở chỗ nào. Có thể nhận xét thêm về tư cách nghề nghiệp và hoàn cảnh người xin việc làm).

Xác nhận lý lịch của Ủy ban An ninh và Công an thị trấn Tân Thành Đông
Cộng an thị trấn Tân Thành Đông

Ngày 24 tháng 7 năm 1990
UBND Phường, Xã



Nguyễn Văn Nhân

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG TRÁY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 467706 CN

Họ và tên chủ hộ:

Nguyễn Thị Nhân

Ấp, ngõ, số nhà:

3

Thị trấn, đường phố:

Xã, phường:

Tân Thành Đông

Huyện:

Củ Chi

Ngày tháng năm 1982

Trưởng ban Huyện Củ Chi

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



K 3

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

[illegible]



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **02128840**

Họ tên **NGUYỄN CÔNG VÂN**

Sinh ngày **1949**

Nguyên quán **Tân Thanh Đông**

Củ chi, TP. Hồ chí Minh.

Nơi thường trú **Tân Thanh Đông**

Củ chi, TP. Hồ chí Minh.

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Không

DẤU VẾT PHỤ NỮ ĐẶC BIỆT

Nốt ruồi c, 0,6cm
trên sau mép phải.

01 tháng 11 năm 1979



TRƯỞNG TỶ CÔNG AN

PHÒNG CSY

Trần Văn

NGON TRỐ TRAI

NGON TRỐ PHẢI

VIỆT-NAM CỘNG HÒA

TỈNH BÌNH DƯƠNG

XÃ

ruộng



BẢN TRÍCH LỤC
SỐ KIẾN ĐỀ TRONG
BỘ KHAI SANH

Năm 1971

Số hiệu 493

Tên, họ ấu nhi.	Nguyễn Thị Mỹ Hương
Phái.	Nữ
Sanh (Ngày, tháng, năm)	Ngày mười sáu tháng mười hai, năm một nghìn chín trăm bảy mươi một.
Tại.	ruộng
Cha. (Tên họ)	Nguyễn Công Văn
Nghề	Cảnh sát
Cư trú tại.	Bình-Dương
Mẹ. (Tên, họ)	Nguyễn Thị Khánh
Nghề	Nội trợ
Cư trú tại.	Bình-Dương
Vợ. (Chánh hay thứ)	Chánh, năm thứ số 67 lớp tại huyện Mỹ Tân 1971.

Chứng thực và ký tên đây là của Ủy-Viên Hộ-Tịch

VIÊN THỊ-THIỆC

Xã THÔNG TƯ SỐ 4386-T. ngày 6 tháng 10 năm 1971

T.L. QUẬN TRƯỞNG

Trích y bản chánh:

ruộng ngày 23 tháng 12 năm 1971

VIÊN CHỨC HỘ-TỊCH,



NGUYỄN THỊ-HAI

VIỆT NAM CÔNG HÒA

TỈNH GIA ĐỊNH

QUẬN GÒ-VẤP

XÃ THẠ

ĐÃ KIỂM SO
Nhân

BẢN TRÍCH LỤC BỘ KHAI-SANH

Năm 19 73

Số hiệu 360

Tên, họ ấu nhi	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG
Phái	Nam
Sanh	Ngày mười một tháng ba, năm một nghìn chín trăm bảy mươi ba 1970
(Ngày, tháng, năm)	Nhà sanh Thiểm-Phước Thành Mỹ Tây
Tại	
Cha	Nguyễn Công Văn
(Tên, họ)	Cảnh sát
Nghề	Thành Mỹ Tây
Cư trú tại	Nguyễn thị Nhân
Mẹ	Hội trợ
(Tên, họ)	Thành Mỹ Tây
Nghề	Vợ chánh
Cư trú tại	
Vợ	
(Chánh hay thứ)	



11/11/11
11/11/11

Trích y bản chánh :
Thành Mỹ Tây 14 03 3
ngày tháng năm 197

ỦY VIÊN HỘ TỊCH
Kiểm Ủy-Viên Hộ-Tịch



BÙI-VĂN GIANG

MIỄN THỊ THỰC CHỮ KÝ

Tham chiếu : Thông Tư Bộ Nội Vụ số 4366/BNV/HC/29
ngày 3-8-70.

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
QUẬN THANH MỸ TÂY
Phường

Năm 19
Số

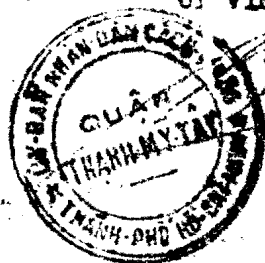
BẢN SAO QUAY KHAI SINH

Họ, tên	
Gái hay trai	
Ngày, tháng, năm sinh	
Nơi sinh	
Họ, tên, tuổi, quốc tịch Người cha	
Nghề nghiệp, chỗ ở Người cha	
Họ, tên, tuổi, quốc tịch Người mẹ	
Nghề nghiệp, chỗ ở Người mẹ	

Làm tại . . . ngày 13 tháng 01 năm 1966 . . .

CHỮ THÍCH :

S/O LƯC
Thành Phố HỒ CHÍ MINH, ngày 23 tháng 01 năm 1966
Thị VIÊN HỘ TỊCH



Nguyễn Nông

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu HT8/P3

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, thị trấn : _____

Thị xã, quận : _____

Thành phố, tỉnh : _____

GIẤY CHỨNG TỬ

Số _____

Quyền số _____

Họ và tên Nam hay nữ	
Sinh ngày, tháng, năm	
Dân tộc Quốc tịch	
Nơi ĐKNK thường trú	
Ngày, tháng, năm chết Nơi chết	
Nguyên nhân chết	
Họ, tên, tuổi người báo tử Nơi ĐKNK thường trú	
Số giấy CM, giấy CNCC Quan hệ với người chết	

Đã đăng ký ngày 26 tháng 5 năm 1990

TM/UBND xã Tân Thành Đông

Trưởng thôn, đóng dấu

p. CT.

[Handwritten signature and stamp]

[Handwritten text]

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ TRẠI GIAM
TP. HCM Tân
Số: 283/QBT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTC ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số ngày về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTC ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hành quyết định số ngày của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

- Họ và tên: NGUYỄN CÔNG VĂN
Ngày, tháng, năm sinh: 1949
Quê quán: Bình định
Trú quán: 111/5 Khóm 7 phường 6 Bình Thạnh TP. HCM.
Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ: Chỉ huy
trưởng đội đoàn 5 C.S.D.

- Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã, Phường: Phường 6 Quận Bình Thạnh thuộc huyện, Quận: Củ Chi Tỉnh, Thành phố: Mô Cui Minh và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

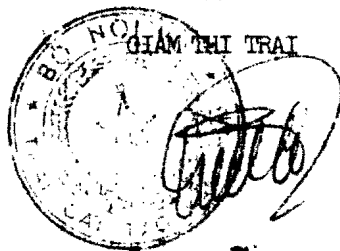
- Thời hạn quản chế: 0 tháng
- Thời hạn đi đường: (Trừ) ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).

Làm tay ngôn trở phải

Chữ ký người được cấp giấy

Ngày 9 tháng 9 năm 1978

Nguyễn Công Văn



Thượng úy: NGUYỄN ANH QUANG

Kính gửi Bz Khúc Minh Thở
Hội trưởng Hội Từ nhân chính trị.

Tôi tên là Nguyễn Công Văn Sinh 22.2.1949
Nguyễn quán xã Tân Thới Đông, huyện Củ Chi
Hiện ngụ tại ấp 3; xã Tân Thới Đông.

Tôi có nguyên công xin trình bày đến
quý Hội Khúc Sơn.

Tôi Nguyễn Văn, Khoa là Sĩ quan của
lực lượng Cảnh Sát Quốc gia làm việc
trong lực lượng Cảnh Sát Đặc biệt thuộc
Bộ Tư lệnh Cảnh Sát Quốc gia.

Sau ngày chế độ Việt Nam Cộng hòa
bị cáo chung tôi phải đi học tập tại trại
từ ngày đó đến tháng 3 năm 1978.

Sau khi được nhả về Công hòa xã hội
chủ nghĩa Việt Nam tôi về sống sum họp
với gia đình. Vợ tôi thì đang làm vào
tính của binh hoạt. Vì bốn phần làm
chúng tôi đã hết lòng chạy chữa chữa
mei, cho vợ tôi là Nguyễn Thị Nhàn,
nhưng vợ tôi đã mắc phải bệnh nan y

(bệnh ung thư) nằm ở đây kho cuối chùa
đền và vợ tôi đã chết tháng 5-1990.

Qua thời gian cái tạo khi tôi về
nong tui thì bấp bênh không có mức sống
vững chắc để lo cho gia đình. Vô bệnh
chạy chữa thiếu tiền, cuối cùng vô chết
còn lại 4 cha con đang sống với những
chuẩn ngày chất vật.

Qua những hình thông tin đại chúng
của đại tiếng nói Hoa Kỳ do Bà Lãnh đạo
Hội Từ nhân chính trị tại nước ngoài để
cứu vớt những người như tôi qua khó
hơn còn khó khăn. Tôi không mong gì
thần quý Hội nghĩ đến tôi và gia đình.

Này: giữa chính phủ Việt Nam, và
chính phủ Hoa Kỳ có sự thông nhất cho
những người tham diện cái tạo như tôi
được tái định cư là diện lớn tôi vô
cũng vui sống.

Tôi thật thiết tha: Sự chiến cô
của quý Hội giải quyết phần nào khó
khăn cho gia đình hiện thời để mang

lại niềm hạnh phúc.

Những khó khăn của gia đình tôi
nơi riêng rẽ của những người Việt Nam
còn ở lại quê nhà nơi chúng đều cùng
mang tâm trạng như tôi.

Qua sự hiểu biết của gia đình tôi
nên tôi đang gặp hoàn cảnh khó khăn;
nay nghe nói quý Hội có nhã ý giúp những
người ở trong hoàn cảnh khó như tôi. Nên
hôm nay tôi đã mạnh dạn viết thư này
gửi đến Ban Hội tưởng có phương cách cũng
như có hướng đi để giúp đỡ cho gia
đình tôi vượt qua cơn khốn đốn hiện thời
(3 đứa con còn ở thành niên).

Trước khi dứt lời tôi xin đại diện
cho một số người còn ở lại Việt Nam
kính chúc quý Hội được nhiều sức khỏe
về vãng buồn phiền trên đường phục vụ.
Kính thư

Nguyễn Văn

Nguyễn Công Văn

From: 10 quynh Cong Van
Apt 3, K. 1 Tan Thanh Dong
Cu Chi, TP. HCM.

AUG 1 1990
MAY 1990
PAR AVION

ABI BAO NHAN



452V26500
PAR AVION VIA AIR MAIL

R

680
46 8 0



VIET NAM
265-1

TO: Ba

Khue - Minh - Ho
PO. Box 5435
ALINGTON VA 22205-0635
U.S.A

BƯU CHÍNH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Administration des Postes
de la R. S. du Viet-nam

BƯU CHÍNH
Service des Postes

AVIS DE RÉCEPTION

GIẤY BẢO NHẬN

C. 5
(BĐ 27)

Nhập lại Bưu cục
hoàn giấy bảo
Timbre du bureau
renvoyant l'avis

Họ tên địa chỉ (1) :
(Nom et adresse)

Nguyễn Công - Văn
Ấp 3, Tân Thành Đông, Củ Chi
Thị trấn Thủ Đức, Hồ Chí Minh

Nước (Pays) **VIỆT NAM.**

(1) Người gửi địa chỉ của mình. Sau khi phát bưu phẩm, bưu kiện, bưu cục đến hoàn
giấy bảo này cho người gửi, đi trên và miễn phí, theo đường nhanh nhất (đường bay
hay thủy bộ).

A renvoyer par voie la plus rapide (aérienne ou de surface), à découvert et en franchise
de port.

Do Bưu cục gốc ghi
A remplir par le bureau

d'origine

Bưu phẩm chỉ số (1). R 680
Envoi recommandé

Bưu kiện No
Colis postal

Ký gửi tại bưu cục
déposé au bureau de poste de

ngày
le

Địa chỉ người nhận
Adresse du destinataire

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát
Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dûment livré

ngày
le

Chữ ký người nhận
Signature du destinataire (1)

Chữ ký nhân viên
Bưu cục nhận
Signature de l'agent
du bureau destinataire

Nhật ấn bưu cục nhận
Timbre du bureau
destinataire



BÍ CHÚ: (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký « được ủy quyền »
Nếu phát chậm ghi lý do như « Người nhận bảo lần thứ 3 mới đến ».

COMPUTERIZED

NGUYEN

V

Xamy 16/12